***Số 181***

***TÀI LIỆU FABC***

**Giáo Hội nào?**

**Kiểu cách linh mục nào?**

**Loại hình đào tạo nào?**

Những suy tư về Đào tạo Linh mục

trong một thay đổi mang tính thời đại

Đức Hồng Y Lazzaro YOU Heung Sik

Tổng trưởng Bộ Giáo sĩ

Ngày 17 tháng 10 năm 2022

**Một Cuốn Sách, một Lề Luật, một Tôn Sư**

Khi nghĩ về việc đào tạo linh mục, điều ngay lập tức xuất hiện trong tâm trí tôi là cuộc hành trình của cá nhân tôi hướng về thừa tác vụ linh mục, trong đó mọi thứ trở về những gì là thiết yếu: một Cuốn Sách - một Lề Luật - một Tôn Sư.

**Một Cuốn Sách duy nhất**: **Phúc Âm**, được đem ra thực hành một cách trung thành hoặc chi li trong cuộc sống hàng ngày.

**Chỉ có một Lề Luật duy nhất**: **Giới răn yêu thương nhau** mà Chúa Giêsu đã trao phó trước hết cho các Tông đồ của Người.

**Một Tôn Sư**, **Đấng tự mình hiện diện ở nơi mà chúng ta chung sống** như những đứa con cùng một Cha và như những anh chị em cùng một gia đình.

Ba con đường này đã mãi mãi ghi dấu ấn sâu đậm trong cuộc đời tôi và chúng đóng vai trò soi sáng và chỉ đường cho tôi cho đến tận ngày nay. Trên thực tế, công cuộc đào tạo của chúng ta không bao giờ là một tiến trình đi đến kết thúc. Trái lại, chúng ta cần phải hoán cải mỗi ngày để cung cách sống, nói năng và hành động của chúng ta ngày càng được bén rễ sâu từ Tin Mừng. Vẫn luôn có điều gì đó mới mẻ mỗi ngày để chúng ta học hỏi được từ vị Tôn Sư, Đấng muốn trở thành một phần của cuộc sống của chúng ta và hiện diện giữa chúng ta.

Ba con đường hoặc hướng đi này, trên thực tế là rất cần thiết, vốn chiếm giữ một vai trò nền tảng trong Giáo Hội sơ khai. Các vị tử đạo có đủ sức mạnh để làm chứng cho Tin Mừng bằng cả cái chết là vì các ngài đã để cho mình được Lời Chúa hướng dẫn đến tận căn - đây cũng là trường hợp nơi chính quê hương tôi. Yêu thương nhau là quy tắc cơ bản của cộng đoàn: “Hãy xem họ yêu thương nhau như thế nào và họ sẵn sàng chết vì nhau ra sao.” Sự hiện diện sống động của Chúa Giêsu Phục Sinh đã nâng đỡ và hướng dẫn Giáo Hội ngay cả trong những tình cảnh khó khăn nhất.

Điều này chẳng thể trở nên khác đi nơi ngày hôm nay! Trong mọi thời, chúng ta cần trở về những khởi đầu này và bắt đầu một cuộc hành trình mới từ những cội nguồn như thế, từ điều có thể được gọi là mã di truyền của chúng ta mà chúng ta không thể đánh đổi bằng bất kỳ đường hướng chỉ dẫn nào khác.

**Những vấn đề về Đời sống và Đào tạo Linh mục**

Một khi Thần Khí Chúa dìu dắt Dân Thiên Chúa xuyên suốt lịch sử và hướng dẫn họ cách trọn vẹn hơn đến chân lý vẹn toàn (x. Ga 16:13), thì Người cũng đưa dẫn dân đến một sự trưởng thành lớn hơn và biến dân trở thành lời hồi đáp cho những dấu chỉ thuộc mọi thời đại. Do đó, chúng ta cần phải tự hỏi mình về loại hình đào tạo linh mục nào có thể tương hợp cho ngày nay, trong thời đại của chúng ta mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô mô tả như là một “**sự thay đổi mang thời đại hoặc kỷ nguyên**”.

Đây là một vấn đề mà tôi đã không ngừng tự hỏi mình kể từ khi được Đức Giáo Hoàng bổ nhiệm làm Tổng trưởng Bộ Giáo Sĩ. Và tôi không chỉ nêu lên vấn đề này với chính mình trong cương vị của tôi, mà còn với những cộng sự viên của mình, để chúng tôi có thể không ngừng lắng nghe Đức Giáo Hoàng Phanxicô, các giám mục và những người khác đến thăm chúng tôi tại Thánh Bộ. Dựa trên thực tế, chúng ta hãy cố gắng tìm hiểu về loại hình đời sống của các linh mục ở nhiều nơi trên thế giới.

Chắc chắn chúng ta đang bị thách thức bởi vấn nạn lạm dụng nghiêm trọng được báo cáo ở nhiều quốc gia, một vấn nạn thực sự nhói lòng vì những đau khổ nghiêm trọng mà nó gây ra cho các nạn nhân và vì những thiệt hại mà nó gây ra đối với sự tín nhiệm của Giáo Hội. Chúng ta không thể phủ nhận điều này. Nhưng trên hết, tôi nhận thấy có nhiều linh mục đang thoái chí và làm việc quá sức khi phải đương đầu với những hoàn cảnh mục vụ khó khăn. Các ngài thường sống trong trải nghiệm sâu sắc về sự cô đơn và có nguy cơ rơi vào chủ nghĩa cá nhân. Các ngài không cảm thấy được trân trọng và quan tâm, và điều này khiến các ngài suy sụp về phương diện nội tâm. Tất nhiên, cũng có nhiều mẫu gương tích cực, nhưng vấn đề vẫn là: Chúng ta có thể làm gì để giúp các linh mục trở nên vui tươi và hạnh phúc?

Điều cấp thiết là chúng ta không ngừng tự hỏi mình về loại hình đào tạo linh mục nào là cần thiết, không chỉ về việc đào tạo khai tâm mà còn đặc biệt liên quan đến việc đào tạo trường kỳ. Mỗi linh mục phải cảm thấy được chào đón và lắng nghe, được đồng hành và hỗ trợ trên đường đời. Chúng ta vốn đã nhận ra điều này như là một ưu tiên trong những năm tháng sắp tới.

Tuy nhiên, chúng ta không thể giải quyết vấn đề này một cách trực tiếp mà không nêu ra những vấn đề cơ bản hơn nữa: **Thứ nhất, Giáo Hội nào?** **Và do đó: kiểu cách linh mục nào cho Giáo Hội này? Và kết quả là: loại hình đào tạo nào?**

Về bộ ba vấn đề này, tôi muốn gợi lên cho anh em một vài suy tư mà chắc chắn điều này sẽ cần thêm nhiều nghiên cứu hơn nữa.

**Giáo Hội nào?**

**Mầu nhiệm - Hiệp thông - Sứ vụ**

Cho phép tôi bắt đầu suy tư của mình về Giáo Hội từ một giám mục vĩ đại của đất nước tôi: Đức Hồng y Stefano Kim, người từng là Tổng Giám mục của Seoul trong ba mươi năm. Ngài là một người cha thực sự của Giáo hội ở Hàn Quốc, và với trí tuệ và chứng từ của mình, ngài đã đóng góp rất nhiều vào sự phát triển của đạo Công giáo ở đất nước tôi. Vào năm 1989, khi Đại hội Thánh Thể Quốc tế được tổ chức tại Hàn Quốc, Đức Hồng y Kim đã giải thích cho tất cả các tín hữu rằng: “**Chúng ta cần trở nên giống như một tấm bánh lễ lớn (bánh thánh thể) trong xã hội**”. Cách diễn đạt này bao hàm toàn bộ nền Giáo hội học về sự hiệp thông của Công đồng Vaticanô II với ba chiều kích là mầu nhiệm, hiệp thông và sứ vụ.

**Mầu nhiệm. « Một tấm bánh lễ lớn».** Thật vậy, Giáo Hội có nhiệm vụ làm cho Thiên Chúa thật sự hiện diện: làm cho Người được nhìn thấy. Như vậy, đời sống của Giáo Hội phải được thấm nhuần Thiên Chúa, phải được bám rễ sâu vào Người; phải không ngừng được nuôi dưỡng bằng các bí tích và được định hình bởi Lời của Giáo Hội là **Tin Mừng sống động**. Đó là lời kêu gọi nên thánh phổ quát mà Công đồng Vaticanô II mời gọi chúng ta (x. *Lumen Gentium*, chương 5) và là điều mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhắc nhở chúng ta trong Tông huấn “*Gaudete et Exsultate*”: Một sự thánh thiện trong cuộc sống hàng ngày không chỉ đòi hỏi một đời sống cầu nguyện mãnh liệt mà còn là một cuộc tái Phúc Âm hóa không ngừng đối với toàn bộ cách thức hiện hữu của chúng ta, để mọi người có thể nhìn thấy Chúa Giêsu nơi chúng ta.

**Hiệp thông. «Chúng ta phải là một tấm bánh lễ lớn».** Chúng ta, nghĩa là nơi các mối tương quan của mình! Chúng ta được mời gọi để trở thành một tượng ảnh của Thiên Chúa Ba Ngôi, để biểu lộ sự hiệp thông sống động của chúng ta trên trái đất cũng như trên thiên đàng! Đây là bản chất của Giáo Hội, như Công đồng Vaticanô II trình bày cho chúng ta trong Hiến chế “*Lumen Gentium*”: “Một dân tộc được nên một do sự hiệp nhất của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần” (số 4). Bắt nguồn từ Thiên Chúa và được uốn nắn bởi Lời của Người, chúng ta được mời gọi để làm chứng cho phép lạ này mỗi ngày: rằng những gì là đa số và đa dạng đều có thể trở thành một thân thể và một linh hồn và sự hiệp nhất này không loại bỏ những khác biệt nhưng đưa chúng vào sự hòa hợp. Thánh Bonaventura đã diễn giải ơn gọi hiệp thông này theo cách thức sau: “***Ecclesia enim mutual se diligens est – Giáo hội hệ tại ở việc yêu thương lẫn nhau***.”

**Sứ vụ**. **“Chúng ta phải trở nên giống như một tấm bánh lễ lớn trong xã hội”** - nơi mọi người sống, làm việc, đau khổ, đấu tranh và hy vọng. Chúng ta được mời gọi để trở thành chất men từ sự sống Ba Ngôi trong mọi lĩnh vực chung sống của con người. Trong Tông huấn “*Evangelii Gaudium*”, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã bày tỏ nhiệm vụ này như sau: “Ngày nay, khi mạng lưới và các phương tiện truyền thông của con người đã có những tiến bộ vô tiền khoáng hậu, chúng ta cảm thấy bị thách đố để khám phá và thông truyền một ‘sự huyền nhiệm’ của sự chung sống, để hòa nhịp và gặp gỡ, để đồng hành và nâng đỡ, để tham gia vào làn sóng này, giữa bộn bề, là điều có thể trở thành một kinh nghiệm đích thực về tình huynh đệ, một đoàn lữ hành của tình tương thân tương ái, một cuộc hành hương linh thánh” (số 87). Vấn đề không phải là hiến thánh cuộc sống hàng ngày của con người, mà là thánh hóa nó - một nhiệm vụ trần thế đặc biệt liên quan đến tất cả những ai đã được rửa tội.

Như vậy, Công đồng Vaticanô II đã trình bày Giáo hội cho chúng ta: Một Dân tộc được thấm nhuần sự sống của Thiên Chúa Ba Ngôi trong khi hòa mình vào đời sống, niềm vui và nỗi lo lắng của nhân loại; một Dân tộc mà trong đó tất cả các thành viên đều được hưởng nhờ phẩm giá như nhau và tất cả đều là những người giữ vai trò chủ đạo trong sứ mệnh cao cả của tạo vật - như Hiến chế “*Lumen Gentium*” đã nói ở số 1 – “trong Chúa Kitô như một bí tích hoặc dấu chỉ và khí cụ cả về sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa và về sự hiệp nhất giữa toàn thể nhân loại”. Theo lời của Đức Hồng Y Kim: "một tấm bánh lễ lớn trong xã hội."

Thật là một chặng đường dài trước khi tầm nhìn mang tính ngôn sứ này của Công đồng tác động đến đời sống cộng đoàn Kitô hữu của chúng ta! Chẳng phải là ảo tưởng khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhận định trong cuộc họp báo trên chuyến bay trở về từ Abu Dhabi vào năm 2018 rằng: “Các nhà sử học nói rằng để một Công đồng bén rễ sâu trong Giáo Hội thì phải mất 100 năm. Chúng ta đã đi được nửa chặng đường rồi.”

**Giáo Hội Hệp Hành, Tiến Về Phía Trước**

Chúng ta cần phải tiến về phía trước một cách dứt khoát. Theo đường hướng nào? Trong Tông huấn “*Evangelii Gaudium*”, Đức Giáo Hoàng Phanxicô mời gọi hướng tới một cuộc hoán cải mang tính truyền giáo có sức biến đổi mọi thứ, “Những phong tục, cách thức làm việc, thời gian và lịch trình, ngôn ngữ và cấu trúc có thể được chuyển thông cách thích hợp cho việc Phúc Âm hóa thế giới ngày nay hơn là cho sự tự bảo tồn chính mình” (Số 27). Thánh Bộ của chúng tôi đã cung cấp hướng dẫn đặc biệt về chủ đề này. Hơn nữa, trong Tông huấn “*Evangelii Gaudium*”, Đức Giáo Hoàng Phanxicô còn mang đến một lời khẩn khoản đầy nhiệt huyết: “Vậy chúng ta hãy đi ra, hãy đi ra để mang đến cho mọi người sự sống của Chúa Giêsu Kitô.” Điều thích hợp hơn chính là “một Giáo Hội bị bầm dập, thương tổn và bụi bẩn vì ở ngoài đường phố, thì hơn là một Giáo Hội ốm yếu vì bị giam hãm và bám víu vào sự an toàn của chính mình” (số 49).

Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường nhắc nhở rằng chúng ta phải nhận thức về những gì chúng ta đang trải qua “**không chỉ đơn giản là một thời đại của những thay đổi, mà là một thay đổi mang tính thời đại**”. Phát biểu về vấn đề này với Giáo triều Rôma vào ngày 21 tháng 12 năm 2019, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã giải thích: “Chúng ta thấy mình đang sống ở thời điểm mà sự thay đổi không còn mang tính đơn điệu nữa,” nhưng “đòi hỏi những quyết định để chuyển đổi cách nhanh chóng về cách sống của chúng ta, về tương quan với nhau, về giao tiếp và suy nghĩ, về cách mà các thế hệ khác nhau tương quan với nhau và về cách mà chúng ta nhận thức và trải nghiệm về đức tin và khoa học.” Và điều này cũng bộc lộ một mối nguy: “Thường thì chúng ta chỉ tiếp cận sự thay đổi như thể đơn giản là khoác lên những bộ quần áo mới nhưng vẫn giữ nguyên là mình như trước đây”.

Do đó, chúng ta cần phải mở lòng mình ra với một kỷ nguyên mới, với những cách thức mới mẻ về việc sống, tương quan, và trở thành Giáo Hội. Do đó, lời mời gọi mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô ngỏ với toàn thể Dân Thiên Chúa, làm nảy sinh một loại tiến trình phổ quát: **tiến trình hiệp hành**. Đây không phải là một lựa chọn. Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhắc nhở chúng ta, theo lời của Thánh Gioan Kim Khẩu, rằng: “**Giáo Hội và tính Hiệp hành đồng nghĩa với nhau**.” Do đó, cần phải đi cùng nhau: cởi mở với nhau và chào đón nhau, lắng nghe nhau sâu sắc, đồng lòng lắng nghe tiếng nói của Chúa Thánh Thần và nhận biết những gì nằm trong kế hoạch của Thiên Chúa dành cho nơi này và lúc này. Đây không phải là một đề án tạm thời theo quan điểm của Thượng Hội đồng Giám mục vào tháng 10 năm 2023, nhưng là một cách được học hỏi như là “phương cách sống và vận hành (*modus vivendi et operandi*) đặc trưng của Giáo Hội với tư cách là Dân Thiên Chúa”. Tính hiệp hành - như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã diễn giải vào năm 2015 - là “con đường mà Thiên Chúa mong đợi từ Giáo Hội của thiên niên kỷ thứ ba”.

Nói cách khác, nhưng trên cùng một dòng suy nghĩ, chính Thánh Gioan Phaolô II vốn đã diễn giải điều này sau Đại Năm Thánh 2000 khi viết trong Tông thư “*Novo Millennio Ineunte*” rằng: “**Để làm cho Giáo Hội trở thành ngôi nhà và trường học của sự hiệp thông: đó là thử thách lớn lao về phía chúng ta trong thiên niên kỷ đang đến, nếu chúng ta muốn trung thành với kế hoạch của Thiên Chúa và đáp lại những khát vọng thâm sâu nhất của thế giới**” (số 43). Theo Thánh Gioan Phaolô II, “chính bản chất của Giáo hội” đang bị đe dọa ở nơi đây (số 42). Nhưng vì điều này xảy đến - ngài giải thích rõ ràng - “**nên chúng ta cần thúc đẩy một tinh thần hiệp thông, làm cho nó trở thành nguyên tắc giáo dục hướng dẫn bất cứ nơi nào các cá nhân và Kitô hữu được hình thành, bất cứ nơi nào các thừa tác viên bàn thánh, những người được thánh hiến và những người làm công tác mục vụ được huấn luyện, bất cứ nơi nào các gia đình và cộng đoàn đang được xây dựng nên**” (số 43).

**Vậy thì Giáo Hội nào?** Một Giáo Hội hiệp hành sống như một ngôi nhà và một trường học của sự hiệp thông từ bên trong cộng đoàn, và trở thành một chất men của sự hiệp thông Ba Ngôi trong mọi lãnh vực của đời sống con người trên thế giới. Đây là ơn gọi của tất cả các Kitô hữu đã được rửa tội để trở thành những người giữ vai trò chủ đạo trong sứ vụ của Giáo Hội, nghĩa là đi đầu trong sứ vụ của Giáo Hội.

**Kiểu cách Linh mục nào?**

Chúng ta hãy khơi lên một câu hỏi khác có liên quan đến một Giáo Hội hiệp hành: Kiểu cách linh mục nào?

Điều quan trọng là chỉ ra rằng linh mục, trong sự hiệp nhất với giám mục và cùng với toàn thể giáo sĩ, phải thi hành một nhiệm vụ được ủy thác cụ thể với tư cách là một mục tử hay chính xác hơn: với sự hiện diện của Đức Kitô, Mục Tử. Tôi không đi sâu vào vấn đề này, nhưng tôi chỉ tự giới hạn trong việc gợi lại những lời từ Phúc Âm của Thánh Gioan: “‘Như Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em’. Khi nói điều ấy xong, Người thổi hơi vào các ông và nói với các ông: ‘Hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ.’” (Ga 20,21-23)

Nhưng làm thế nào để thực hiện đúng đắn nhiệm vụ được ủy thác này và làm thế nào để linh mục trở nên đáng tin cậy và loại sức mạnh chứng tá nào mà linh mục cần đến? Ở đây, tôi muốn tập trung vào ba điểm:

**[1] lời mời gọi trở thành môn đệ, cùng với tất cả những người đã được rửa tội**

**[2] lời mời gọi “rửa chân”: thừa tác vụ như một sự phục vụ**

**[3] lời mời gọi hướng đến đời sống và hành động chung mang tính hiệp hành.**

**1. Lời mời gọi trở thành môn đệ, cùng với tất cả những người đã được rửa tội**

Ngay từ khi bắt đầu sứ vụ kế vị Thánh Phêrô của mình, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhắc nhở chúng ta rằng mục tử phải có “**mùi chiên**” và đôi khi đi trước, có lúc đi sau và lúc khác đi giữa đoàn chiên. Do đó, không có quyền lãnh đạo nào tách biệt linh mục khỏi dân chúng hoặc chỉ đặt linh mục đi trước và dẫn đầu dân chúng!

Trong thông điệp khai mạc tại Hội nghị Chuyên đề về Chức Linh mục tại Vatican ngày 17 tháng 2 năm 2022, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói: “Chúng ta đừng bao giờ quên rằng mỗi ơn gọi cụ thể, bao gồm cả ơn gọi Thánh Chức, là một sự kiện toàn Bí tích Rửa tội.” Và, như trong những dịp khác, ngài đưa ra cảnh báo chống lại chủ nghĩa giáo sĩ: “**Luôn luôn là một cám dỗ lớn để sống chức linh mục mà thiếu đi Bí tích Rửa tội – nói cách khác, mà quên rằng ơn gọi chính yếu của chúng ta là nên thánh**.” Thật vậy, chúng ta phải là Kitô hữu trước khi trở thành linh mục, là chứng nhân trước khi trở thành thầy dạy, trước hết chúng ta phải làm cho mầu nhiệm Vượt qua trở thành cung cách sống của mình, điều mà sau này chúng ta cũng được mời gọi để cử hành.

Chẳng phải ngẫu nhiên mà *Ratio Fundamentalis* về đào tạo linh mục năm 2016 lại đặc biệt nhấn mạnh đến chiều kích về người môn đệ. Người môn đệ phải là linh hồn không chỉ của công cuộc đào tạo khai tâm, mà còn là đặc tính của toàn bộ đời sống linh mục.

Nhưng điều này nói lên ý nghĩa gì? Tôi muốn minh họa điều này một cách cụ thể. Chúng ta cần liên tục tự hỏi: Tôi có nghèo khó giống như Chúa Giêsu, có thôi không gắn bó với những thứ của cải và tiện nghi hay không? Tôi có thanh khiết giống như Người, có minh bạch trong các mối quan hệ hay không? Tôi có vâng phục các kế hoạch của Chúa Cha hay tôi lại theo đuổi các kế hoạch và nguyện vọng của riêng mình?

Khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô yêu cầu tôi đến Rome, ngài đã giúp tôi đưa ra một quyết định quan trọng trong vấn đề này. Việc rời bỏ quê hương, bỏ lại hàng phẩm trật giáo phận mới mà tôi đang gầy dựng cùng với nhiều sáng kiến ​​mục vụ đang được tiến hành êm đẹp, trên hết là rời xa nhiều mối quan hệ và tình bạn tốt đẹp, là một thử thách có lợi cho tôi. Dù muốn hay không, tôi vẫn bị vây quanh bởi rất nhiều tiện nghi: xe có tài xế, thư ký, các nữ tu ..., mọi người và mọi thứ đều có sẵn để phục vụ tôi. Việc trở nên không thân thuộc những điều đó và duy trì sự đơn sơ của Phúc Âm là một cuộc đấu tranh liên tục.

Chúng ta đọc thấy trong Tông huấn Hậu Thượng hội đồng “*Pastores Dabo Vobis*” của Thánh Gioan Phaolô II rằng: “Linh mục - giống như mọi thành viên khác của Giáo Hội - phải lớn lên trong nhận thức rằng bản thân mình luôn cần được Phúc Âm hóa” (số 26). Về mặt này, điều đó luôn giúp tôi kiểm điểm đời sống của mình một cách cụ thể bằng Lời Chúa; không chỉ là suy niệm về nó, mà còn cam kết sống với nó, và để mỗi tối xét mình xem tôi đã sống Lời Chúa như thế nào. Và việc này đã giúp ích cho tôi rất nhiều khi cùng làm với những người khác, những người cũng ước muốn sống Phúc Âm trong cuộc đời của mình một cách nghiêm túc. Đã bao lần họ là gương mẫu cho tôi, là gương soi và nguồn động viên không ngừng!

**2. Lời mời gọi rửa chân: Thừa tác vụ như một sự phục vụ**

Khi còn là sinh viên, cảnh tượng về Chúa Giêsu trong Phòng Tiệc Ly luôn gây ấn tượng và thách thức đối với tôi chính là việc Rửa chân. Đó không chỉ là một biến cố được tưởng niệm vào Thứ Năm Tuần Thánh hoặc được đặt làm hình ảnh trên tấm thẻ lưu niệm mang tính cầu nguyện về Thánh lễ đầu tiên, mà là một liều thuốc giải độc không thể thiếu đối với các hình thức giáo sĩ trị khác nhau vốn gây tổn hại nặng nề cho Giáo Hội.

Trong bài phát biểu nhân kỷ niệm 50 năm Thượng Hội đồng Giám mục, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã không ngừng nhắc đi nhắc lại với Công đồng rằng trong Dân Thiên Chúa, “trong Giáo Hội, không ai có thể ‘được nâng lên’ cao hơn những người khác. Ngược lại, trong Giáo Hội, mỗi người cần phải “hạ thấp” chính mình, để phục vụ anh chị em của chúng ta trên đường đi.” Và ngài giải thích: "Nhưng trong Giáo Hội này, cũng như trong một kim tự tháp ngược, phần đỉnh lại nằm bên dưới chân đế.” “Do đó, những người thi hành quyền bính được gọi là ‘thừa tác viên’, bởi vì, theo nghĩa gốc của từ này, họ là những người hèn mọn nhất” [...] “Chúa Giêsu, Đấng đã cúi xuống rửa chân cho các các Tông đồ trong Bữa Tiệc Ly” (x. Ga 13,1-15) […]. Đừng bao giờ quên điều này! Đối với các môn đệ của Chúa Giêsu, hôm qua, hôm nay và mãi mãi, quyền bính duy nhất là quyền bính của sự phục vụ, quyền lực duy nhất là quyền lực của thập giá”.

“Giống như trong một kim tự tháp ngược”: đó là một hình ảnh ấn tượng! Hình ảnh này không muốn đặt lại vấn đề về phẩm trật của Giáo Hội, nhưng nó chỉ rõ tính mới mẻ tận căn của phẩm trật này là phải quy tất cả về sự phục vụ bằng mọi giá.

Cảnh tượng Chúa Giêsu rửa chân cho các Tông đồ có vẻ không phải là một ý tưởng ​​thích hợp. Người cởi áo ngoài, lấy khăn thắt lưng, và dùng tay mình mà rửa chân. Việc noi theo gương của Người có nghĩa là đổ mồ hôi, là xắn tay áo, là dấn bước. Điều này đòi hỏi phải trở nên cụ thể khi phục vụ, phải trở nên đơn sơ.

Về một lưu ý riêng, với tư cách là một giám đốc chủng viện và sau đó là giám mục, tôi đã cảm nghiệm rằng, trong một số hoàn cảnh nhất định, để hình thành nên gia đình của Thiên Chúa thì việc bước vào nhà bếp và chuẩn bị một đĩa mì Ý ngon lành cho những người cộng tác hay cho những người khách của mình có thể giúp ích rất nhiều. Mọi người đều rất hạnh phúc về điều đó: các cộng tác viên, các nhân vật từ thế giới dân sự, các cựu tù nhân. Trong một vài lần, tôi cũng đã được lên sóng truyền hình với sáng kiến ​​này!

Phục vụ những người khác nhau, phục vụ mọi người, cũng có nghĩa là khám phá và nâng cao giá trị những ân ban và tài năng hiện có trong Dân Thiên Chúa và chống lại cơn cám dỗ về một chủ nghĩa thượng tôn cá nhân (protagonism) sai lầm. Công đồng Vaticanô II đã khuyên dạy chúng ta về vấn đề này. Sắc lệnh “*Presbyterorum Ordinis*” nói rằng: “Các linh mục cần phải khai phá bằng một cảm thức đức tin, nhìn nhận bằng niềm vui và nuôi dưỡng bằng lòng chuyên chăm các đặc sủng khiêm tốn và cao trọng khác nhau của giáo dân” (số 9). Thật tốt đẹp biết bao khi nhận ra nơi giáo dân sự khéo léo, sáng tạo và năng lực nghề nghiệp của họ, để khuyến khích họ dấn thân, cũng như trong hoạt động chính trị!

**3. Lời mời gọi hướng đến đời sống và hành động chung mang tính hiệp hành**

Tôi lo ngại rằng chúng ta đã quá thường xuyên nói về linh mục ở số ít, trong khi Công đồng Vaticanô II mang lại sắc thái cho từ ngữ này cách riêng gần như ở số nhiều. Với tư cách là những linh mục, chúng ta là một nhóm các cá nhân cùng với giám mục làm thành linh mục đoàn (presbyterium), cũng như chính giám mục là một phần của giám mục đoàn (episcopal college). Không có gì ngạc nhiên khi Tông huấn Hậu Thượng hội đồng “*Pastores Dabo Vobis*” đã nhắc đi nhắc lại rằng thừa tác vụ được phong ban mang “hình thức cộng đoàn từ tận căn” và chỉ có thể được thi hành như là “một công trình mang tính tập thể” (số 17).

Tôi bận lòng về sự cô đơn của nhiều linh mục. Công cuộc đào tạo tại chủng viện diễn ra trong môi trường cộng đoàn, nhưng sau đó chúng ta lại quá mạo hiểm khi để mỗi người đi theo con đường riêng của mình, mặc dù chúng ta được mời gọi để trở thành những chứng nhân đầu tiên về giới răn mới của Chúa Giêsu. Thật vậy, “Đây là cách để mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy, nếu anh em có lòng yêu thương nhau” (Ga 13,35).

Trong xã hội bị phân mảnh ngày nay, thật quan trọng biết bao để **trở thành một gia đình**: để biết chúng ta thuộc về ai! Và cũng thật quan trọng biết bao để các linh mục trở thành một gia đình! Đúng vậy, lời mời gọi độc thân vì Nước Trời không có nghĩa là trở nên đơn độc, nhưng là để trở nên anh em, trở nên bạn hữu; từ bỏ niềm vui và ân ban có được một gia đình tự nhiên chính là để hình thành và phục vụ một gia đình to lớn hơn: gia đình của con cái Thiên Chúa mà tất cả là anh chị em với nhau!

Tôi lấy làm biết ơn vì với tư cách là một chủng sinh và một linh mục, tôi luôn có thể sống cuộc đời hiệp thông với những người khác, thậm chí đến mức chia sẻ với họ không chỉ những kinh nghiệm thiêng liêng mà còn cả vật chất của mình. Nhìn chung, các linh mục đã quen chia sẻ thì không màng đến túi tiền! Và tôi cũng biết ơn vì từ năm 2001, hầu hết các giám mục Hàn Quốc họp mặt bốn lần một năm, không phải để hội họp với tư cách Hội đồng Giám mục, mà chỉ đơn giản là để sống hiệp thông với nhau, như anh em và như bạn bè.

Không nghi ngờ gì nữa, điều quan trọng là mỗi linh mục hãy để cho mình được đồng hành, không chỉ về mặt thiêng liêng mà còn cả về mặt nhân bản và mục vụ. Và ân ban về tình bạn hữu của linh mục thật đáng quý. Tuy nhiên, DNA[[1]](#footnote-1) Thiên Chúa Ba Ngôi của Giáo Hội lại đòi hỏi nhiều hơn thế. Thật vậy, làm sao chúng ta có thể nói về một Thiên Chúa là Đấng hiệp thông, và làm sao chúng ta có thể trở thành những người phục vụ và xây dựng một Giáo Hội hiệp thông, nếu chúng ta là các thừa tác viên không sống một sự Hiệp thông sâu sắc và sống động với nhau, với giám mục, và với toàn thể dân Thiên Chúa? Vậy thì làm sao chúng ta có thể nói về mình như là “một bí tích hoặc dấu chỉ và khí cụ cả về sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa và về sự hiệp nhất giữa toàn thể nhân loại” (*Lumen Gentium*, số 1)?

**Loại hình đào tạo nào?**

Về điểm này, các cơ cấu nền tảng cho việc đào tạo linh mục đã được vạch ra rõ ràng. Ở đây, tôi nhấn mạnh đến ba điều trong số đó, quy về “*Pastores Dabo Vobis*” và cuốn *Ratio Fundamentalis* mới, đồng thời cũng dựa vào Đức Giáo Hoàng Phanxicô:

**1. Chủng viện, trường học của Tin Mừng**

**2. Ngôi nhà và trường học của sự hiệp thông**

**3. Lượng giá ơn gọi dưới nhãn quan sứ vụ.**

**1. Chủng viện, Trường học của Tin Mừng**

Hãy thẳng thắn nhìn nhận rằng: chủng viện không phải là công xưởng cho ra các linh mục, mà là nơi để học cách sống như những môn đệ của Chúa Giêsu! “Nơi căn tính sâu xa nhất của mình - Tông huấn “*Pastores Dabo Vobis*” khẳng định - chủng viện được mời gọi, theo cách riêng của mình, để trở thành một sự tiếp nối nơi Giáo Hội của cộng đoàn các tông đồ được quy tụ quanh Chúa Giêsu, lắng nghe lời Người, tiến tới kinh nghiệm Phục Sinh, chờ đợi ân ban Thánh Thần cho sứ vụ” (số 60; phần trọng tâm của tôi).

Vì vậy, “*Pastores Dabo Vobis*” mô tả chủng viện như một “**trường học của Tin Mừng**” và khẳng định: “trước khi trở thành một nơi chốn, một không gian vật chất, chủng viện biểu trưng cho một không gian thiêng liêng, một lộ trình cho đời sống. [...] Được đào tạo trong chức linh mục có nghĩa là làm quen với việc đưa ra câu trả lời cá nhân cho câu hỏi nền tảng của Đức Kitô: ‘Con có yêu mến Thầy không?’ Đối với người linh mục tương lai, câu trả lời chỉ có thể là sự trao tặng trọn vẹn đời sống mình” (số 42).

Rõ ràng là hành trình đào tạo này không bắt đầu trong chủng viện, nhưng đã có trong gia đình và trong các cộng đoàn sơ khởi. Nếu những điều này vẫn còn có giá trị, được ghi dấu bởi sức sống của Tin Mừng, thì những ơn gọi đích thực sẽ được khai sinh. Và rõ ràng là cuộc hành trình này không thể kết thúc bằng sự phong chức linh mục. Ở đây, chúng ta phải đối mặt với một nguyên tắc hướng dẫn xuyên suốt toàn bộ *Ratio Fundamentalis* về việc đào tạo linh mục: “Việc đào tạo các linh mục là sự tiếp tục của một “cuộc hành trình làm môn đệ” riêng rẽ, bắt đầu bằng Bí tích Rửa Tội và được hoàn thiện bằng các Bí tích khai tâm Kitô giáo khác, được chào đón như là trung tâm đời sống của một người vào thời điểm bước vào chủng viện và tiếp tục trong suốt đời người” (*RFIS*, Lời giới thiệu; phần nhấn mạnh của tôi).

Tầm quan trọng của việc đào tạo trường kỳ hoặc liên tục hệ tại không chỉ trong Giáo Hội mà còn trong xã hội. Nó vẫn tiếp diễn bởi vì chúng ta không bao giờ có thể nói rằng chúng ta đã “làm được”, chúng ta luôn có điều gì đó để học hỏi. Và điều này còn cần thiết hơn bao giờ hết khi chúng ta dẫn bước theo Chúa Giêsu. “Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng” là lời rao giảng của Người hướng đến chúng ta mỗi ngày (Mc 1,15).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô rất rõ ràng về điểm này. Tôi vẫn còn văng vẳng bên tay bài giảng của ngài trong Thánh lễ Truyền Dầu vừa qua: “Vào cuối ngày, thật tốt nếu chúng ta hướng nhìn lên Chúa, và để Ngài nhìn vào tâm hồn của chúng ta và tâm hồn của tất cả những người mà chúng ta đã gặp gỡ. Không phải như một lời kể lễ về tội lỗi của mình, nhưng là một hành động chiêm ngắm đầy yêu thương, trong đó chúng ta nhìn lại ngày sống của mình bằng đôi mắt của Chúa Giêsu, nhìn thấy những ân sủng và quà tặng của nó, và dâng lời tạ ơn vì tất cả những gì Người đã làm cho chúng ta. Nhưng cũng phải đặt ra trước mặt Người những cám dỗ của chúng ta, để nhìn nhận chúng và chối từ chúng. Như chúng ta có thể thấy, điều này đòi hỏi phải biết được điều gì làm đẹp lòng Chúa và điều gì Người đang yêu cầu chúng ta ở đây và bây giờ, vào thời điểm này trong cuộc đời của chúng ta. Và có lẽ, nếu chúng ta gặp thấy được ánh mắt ân cần của Người, thì Người cũng sẽ giúp để chúng ta bày tỏ ra cho Người thấy những thần tượng của chúng ta. Những thần tượng, giống như Ra-khen, mà chúng ta đã che giấu dưới những nếp gấp từ chiếc áo choàng của mình (x. St 31,34-35). Việc để cho Chúa nhìn thấy những thần tượng ẩn giấu đó - tất cả chúng ta đều có những thần tượng như thế; tất cả chúng ta! - chính là để thêm sức cho chúng ta chống trả và tước đi sức mạnh của chúng.”

Nếu chúng ta không muốn rơi vào tình trạng tôn thờ ngẫu tượng, thì sự lựa chọn rõ ràng dành cho một mình Thiên Chúa và Tin Mừng của Người phải là nền tảng cho đời sống Kitô hữu và linh mục của chúng ta. Không có chỗ cho sự tự quy chiếu, thậm chí càng không được nhân danh ơn chức phận! Đây cũng là nhận thức mạnh mẽ của Đấng Đáng Kính François- Xavier Nguyễn Văn Thuận, khi mà sau nhiều năm hoạt động tích cực và đạt đươc nhiều thành quả chức vụ giám mục, ngài đột nhiên thấy mình bị nhốt trong nhà tù. Còn lại được gì và điều gì mới thật sự quan trọng? Thiên Chúa chứ không phải công việc của Thiên Chúa!

Dần dần, Trường học của Tin Mừng này phải dẫn chúng ta đến việc tước bỏ mọi vinh quang (x. Pl 2) để ngày càng quy phục Chúa Giêsu, Đấng đã hiến mạng sống mình làm giá chuộc muôn người (x. Mc 10,45; 1Tm 2,6) và từ đó khai sinh ra Dân Thiên Chúa mới (x. Ga 16,21). Chúa Giêsu, Chịu Đóng Đinh, Bị Ruồng Bỏ và Sống Lại, là hình mẫu không thể so sánh được của mọi Kitô hữu, và cách riêng đối với chúng ta là những linh mục: Người là Linh Mục trọn hảo (par excellence).

**2. Ngôi nhà và Trường học của sự Hiệp thông**

Để phục vụ một Giáo Hội hiệp thông và một Giáo Hội với sứ vụ bao gồm việc tạo ra sự hiệp thông, thì chiều kích cộng đoàn của ơn gọi và việc đào tạo linh mục không thể để mặc cho yếu tố may rủi. Chúng ta nhận thức được biết bao vấn đề - và cũng như biết bao sự lạm dụng - đến từ sự cô đơn và chủ nghĩa cá nhân của các linh mục, từ sự khó khăn trong việc cởi mở với lòng tin cậy dành cho một người đồng hành thiêng liêng và từ việc không thể nói với người khác kinh nghiệm của chính mình về Thiên Chúa, từ sự đấu tranh để có được những mối quan hệ sống động đậm tình huynh đệ, được ghi dấu bằng mức độ gần gũi và khoảng cách thích hợp, giữa các linh mục và giáo dân - tất cả những khía cạnh này phải được lưu tâm cách cẩn thận trong việc đào tạo linh mục. Nhưng ở đây lại phát sinh một câu hỏi then chốt thách thức chúng ta; một câu hỏi mà tôi thường tự hỏi mình cùng với các giám mục khi các ngài đến để bàn về những vấn đề liên quan đến các chủng viện và linh mục: các chủng sinh phải nhìn lên ai nếu không phải là các linh mục, khởi đi từ những nhà đào tạo của mình? Và các linh mục phải nhìn lên ai nếu không phải là các giám mục? Có hay không sự hiệp thông bằng một đời sống đậm tình huynh đệ giữa những nhà đào tạo và giữa chúng ta là các giám mục với nhau?

Nhưng chúng ta cần phải mở rộng tầm nhìn của mình hơn nữa. Không chút nghi ngờ rằng chính Thiên Chúa là tác nhân đầu tiên trong việc đào tạo linh mục, “Đấng là Người thợ thủ công kiên nhẫn và nhân từ trong công cuộc đào tạo của chúng ta”. Nhưng như đã được diễn tả bằng sự khôn ngoan từ các Giáo phụ: “Không ai có thể có được Thiên Chúa là Cha trừ khi có được Giáo Hội là Mẹ”. Chính trong lòng Dân Thiên Chúa và cùng với Dân Thiên Chúa, mọi ơn gọi Kitô hữu được hình thành. Tôi nghĩ rằng, trong những năm tới, chúng ta sẽ còn phải suy ngẫm nhiều hơn về điều này.

**Tính ưu việt từ hoạt động của Chúa Thánh Thần** - theo *Ratio Fundamentalis*, “Cần phải có một sự lắng nghe và cộng tác qua lại giữa các thành viên của cộng đoàn Giáo Hội, các linh mục, phó tế, những người được thánh hiến” (số 125). Chúng ta ngày càng ý thức rằng, để có một sự đào tạo quân bình và vững chắc và đặc biệt là để đào tạo về đời sống độc thân, thì sự đóng góp từ mọi thành phần Dân Thiên Chúa là cần thiết: những người nam và người nữ, các linh mục, giáo dân và những người được thánh hiến.

Trên bình diện cá nhân, tôi xin kể ra đây một số nữ tu đã chăm sóc tôi, giúp tôi khám phá ra ơn gọi của mình và những người đã khích lệ tôi với lòng quan tâm đầy tình mẫu tử để nuôi dưỡng những hạt giống ơn gọi mà họ nhận thấy đã được Thiên Chúa gieo trồng vào tâm hồn tôi. Tôi sẽ biết ơn họ mãi mãi.

**3. Lượng giá Ơn gọi dưới Nhãn quan Sứ vụ**

Cuối cùng là chiều kích truyền giáo của công cuộc đào tạo. Từ *apostoloi* trong tiếng Hy Lạp có nghĩa là “được sai đi” - những nhà truyền giáo. Sách Công vụ Tông đồ (x. 1,8; 2,32; 3,15,…) nói rõ rằng trở thành những nhà truyền giáo có nghĩa là trở thành “chứng nhân” – *mártyres* (còn có nghĩa là “tử đạo”). Lịch sử Giáo Hội trên đất nước tôi luôn nhắc nhở tôi về cuộc tử đạo này: chúng tôi có nhiều vị tử đạo và chính vị linh mục Hàn Quốc đầu tiên, Thánh Andrea Kim, cũng đã chết trong tư cách là một vị tử đạo. Thậm chí trước khi tôi được rửa tội, trường trung học cơ sở và trung học phổ thông mà tôi theo học đều được đặt theo tên của ngài. Những nguồn gốc về ơn gọi của tôi cũng phát xuất từ đó.

Các vị tử đạo nhắc nhở chúng ta rằng một người không thể trở thành một linh mục nhằm tìm kiếm một chổ đứng, một nơi nương tựa, một sự an toàn. Trở thành linh mục có nghĩa là được sai đi làm chứng nhân. Trong số đó, điều này đòi hỏi một sự toàn vẹn mang tính cá nhân, một sự toàn vẹn phải được nuôi dưỡng và lượng giá trong toàn bộ tiến trình đào tạo. Một người không thể trở thành một linh mục nếu trước hết không phải là một người nam trưởng thành và có khả năng hòa nhập tốt. Phát biểu trước toàn thể thành viên của Bộ Giáo sĩ vào ngày 3 tháng 10 năm 2014, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói rằng: “Xin chúng ta cần nghiên cứu kỹ lưỡng về hành trình của một ơn gọi! Hãy suy xét kỹ lưỡng xem ơn gọi đó có phải đến từ Chúa hay không, xem người được chọn gọi làm linh mục đó có khỏe mạnh và có nhân cách quân bình, có khả năng tự hiến, có khả năng loan báo Tin Mừng, có khả năng gầy dựng một gia đình nhưng lại từ bỏ điều đó để theo Chúa Giêsu hay không.”

Trong xã hội đa nguyên và được kết nối hoàn toàn ngày nay, một linh mục tương lai không thể phát triển trong sự cô lập, trong một không gian được bảo vệ, giống như một cái cây mỏng manh được trồng trong nhà kính. Điều cần thiết là phải va chạm với thực tế của mọi người, và trong bối cảnh đó, người đó cần phải học hỏi, không chỉ về cách đứng vững trên đôi chân của mình mà còn cả về cách chia sẻ Tin Mừng.

Chúng ta đọc thấy trong Tông huấn “*Evangelii Gaudium*”: “**Một nhà truyền giáo đích thực, là người không bao giờ ngừng là một người môn đệ, luôn biết rằng Chúa Giêsu bước đi với mình, chuyện trò với mình, thổ lộ với mình, làm việc với mình. Người đó cảm nhận được Chúa Giêsu đang sống với mình ở giữa công cuộc truyền giáo**” (số 266). Ngoài ra, *Ratio Fundamentalis* nhắc lại rằng: “Đặc biệt hơn hết, động lực truyền giáo này liên quan đến những người được kêu gọi vào chức tư tế thừa tác, vì nó là mục tiêu và chân trời của mọi công cuộc đào tạo” (số 91).

Trở thành linh mục có nghĩa là học cách thiết lập các mối quan hệ và đối thoại với mọi người, với một sự cởi mở 360°, bén rễ sâu từ Tin Mừng, nhưng cũng biết cách khám phá những điều tốt đẹp nảy nở ở những nơi không ngờ nhất. Đức Giáo Hoàng Phanxicô viết trong “*Evangelii Gaudium*”: “**Chúng ta cần nhìn vào các thành phố của mình với một cái nhìn chiêm ngắm, một cái nhìn của đức tin để nhìn thấy Thiên Chúa đang ngự trong những ngôi nhà, trên đường phố và quảng trường của họ. Sự hiện diện của Thiên Chúa đồng hành với những nỗ lực chân thành của các cá nhân và nhóm người để tìm thấy sự khích lệ và ý nghĩa trong cuộc sống của họ. Người ngự giữa họ, nuôi dưỡng tình đoàn kết, tình huynh đệ, và khát vọng về sự thiện, sự thật và công lý. Sự hiện diện này không phải do con người sáng chế ra nhưng được tìm thấy, được phát hiện**” (số 71).

Trong thời gian thi hành thừa tác vụ linh mục, tôi đã thấy được biết bao hoa trái từ cách tiếp cận này mang lại. Ngay cả với tư cách là một giám mục của giáo phận Daejeon, tôi đã cố gắng đồng hành với mọi người càng nhiều càng tốt. Vì vậy, một mạng lưới nhiều mối quan hệ khác nhau đã được thiết lập – trong đó có một tình bạn tốt đẹp với một nhà sư Phật giáo. Chúng tôi đã nhiều lần có những cuộc gặp gỡ rất thân thiện và sâu sắc. Vào khoảnh khắc chào tạm biệt trước khi tôi khởi hành đến Rome, nhà sư ấy đã nói với tôi rằng: “Nụ cười của anh chinh phục tất cả mọi người!” Sau đó, nhà sư này còn gửi cho tôi một tin nhắn văn bản rằng: “Bây giờ thế giới trở thành quê hương của anh. Ở đó, tại Rome, anh sẽ sống vì mọi người, anh sẽ đối xử tốt với mọi người!” Tôi xem điều đó như một nhiệm vụ được ủy thác và một sứ mệnh luôn đồng hành với tôi mỗi ngày trong cương vị mới của mình.

**Kết luận**

Tôi kết thúc những suy tư này bằng cách trở lại với Tông hiến “*Praedicate Evangelium*” về Giáo triều Rôma cùng với đóng góp của nó đối với Giáo Hội và thế giới. Với văn kiện này, Đức Giáo Hoàng Phanxicô không chỉ muốn cải tổ Giáo triều Rôma, mà còn muốn dẫn dắt toàn thể Giáo Hội một cách triệt để theo hướng Phúc Âm hóa và bác ái. Chúng ta hãy nêu lên vài vấn đề từ một số đoạn trong phần mở đầu của Tông hiến này:

“*Praedicate Evangelium*” – “*hãy loan báo Tin Mừng*” (x. Mc 16,15; Mt 10,7-8): đây là nhiệm vụ mà Chúa Giêsu đã trao phó cho các môn đệ. Nhiệm vụ này tạo thành “sự phục vụ chính yếu mà Giáo Hội có thể thực hiện cho mọi cá nhân và cho toàn thể nhân loại trong thế giới hiện đại” […] “Chúa và Tôn Sư của chúng ta đã để lại cho chúng ta một gương mẫu về điều này khi Người rửa chân cho các môn đệ và tuyên bố rằng chúng ta sẽ được chúc phúc nếu cũng làm như vậy” (x. Ga 13,14-17) (số 1).

Trong Giáo Hội, “sứ vụ và sự hiệp thông kết hợp mật thiết với nhau đến mức chúng ta có thể nói rằng mục đích của sứ vụ chính là “làm cho mọi người biết và sống sự hiệp thông ‘mới mẻ’ mà Con Thiên Chúa làm người đã đưa vào lịch sử của thế giới”” (số 4).

“Cải tổ tự nó không phải là một mục đích, nhưng là một phương tiện để mang đến ra một chứng tá thuyết phục hơn về Đức Kitô; để cổ võ cho một công cuộc loan báo Tin Mừng hiệu quả hơn; để thúc đẩy tinh thần đại kết hiệu quả hơn; để khuyến khích một cuộc đối thoại mang tính xây dựng hơn đối với tất cả mọi người” (số 12).

Các giám mục thân mến,

Tôi tin chắc rằng chúng ta sẽ có thể làm được tất cả những điều này chỉ khi đời sống của chúng ta ngày càng thấm nhuần Lời Chúa. Chỉ khi đó, chúng ta mới có thể thực hiện nhiệm vụ lớn lao mà Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI đã chỉ ra cho chúng ta trong Tông Huấn “*Evangelii Nuntiandi*” và đặc biệt liên quan đến lục địa Châu Á của chúng ta:

“Sự phân cách giữa Tin Mừng và văn hóa chắc chắn là bị kịch của thời đại chúng ta, cũng như những thời đại khác. Do đó, **mọi nỗ lực phải được thực hiện để đảm bảo việc cho một công cuộc loan báo Tin Mừng trọn vẹn đối với nền văn hóa, hay nói đúng hơn là đối với các nền văn hóa**. Họ phải được phục hồi bằng một cuộc gặp gỡ với Tin Mừng” (số 20).

Ấn hành vào tháng 10 năm 2022

***Chuyển ngữ: Phil. M. Nguyễn Hoàng Nguyên***

***Nguồn:*** [***Federation of Asian Bishops’ Conferences***](https://fabc.org/wp-content/uploads/2022/10/FABC-Papers-181.pdf)

***Tài liệu FABC (FABC Papers)* là một dự án của Liên Hội Đồng Giám Mục Châu Á (FABC), được ấn hành liên tục từ năm 1976, được thiết kế để mang những ý tưởng của các chuyên gia Châu Á đến với nhiều người hơn và khai triển các phân tích phản biện về các vấn đề mà Giáo hội ở Châu Á đang đối mặt từ những người trong cuộc. Tất cả *Tài liệu FABC* đều được có sẵn miễn phí dưới dạng pdf trên trang web của FABC: *www.fabc.org*. Để tạo điều kiện cho việc tiếp cận và nghiên cứu tất cả *Tài liệu FABC*, các chỉ mục khác nhau đã có sẵn trong *Tài liệu FABC* số 100, 125 và 150. Các ý kiến được diễn giải là của riêng (các) tác giả và không nhất thiết phải đại diện cho các chủ trương chính thức của FABC hoặc các Hội đồng Giám mục thành viên. Các bản thảo luôn được chào đón và có thể được gửi đến địa chỉ: fabccentral@yahoo.com**

1. **DNA** (*deoxyribonucleic acid*) là phân tử mang thông tin di truyền quy định mọi hoạt động sống, hay còn gọi tắt là *vật chất di truyền*. [↑](#footnote-ref-1)